

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 424/NQ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035;

Căn cứ Quyết định số 822/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 523/TTr-SNNMT ngày 20 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030 (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo), gồm các thành viên sau:

1. Trưởng Ban Chỉ đạo:

Ông Nguyễn Thanh Bình, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo:

Ông Trần Anh Dũng, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Ủy viên Ban Chỉ đạo

- Ông Đinh Văn Tiên, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Ông Mai Văn Quyết, Giám đốc Sở Tài chính;
- Ông Cù Quốc Thắng, Giám đốc Công an tỉnh;
- Ông Vũ Văn Định, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Ông Nguyễn Văn Lượng, Giám đốc Sở Xây dựng;
- Ông Bùi Văn Hoàng, Giám đốc Sở Nội vụ;
- Ông Đặng Xuân Nguyên, Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Ông Nguyễn Tiến Dũng, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Ông Lê Nguyên Ngọc, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao;
- Bà Phạm Thị Phương Hạnh, Giám đốc Sở Y tế;
- Ông Bùi Văn Mạnh, Giám đốc Sở Du lịch;
- Ông Vũ Trọng Quế, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;
- Ông Phạm Hồng Sơn, Giám đốc Sở Công Thương;
- Ông Bùi Đức Thái, Giám đốc Sở Tư pháp;
- Ông Lê Mạnh Hồng, Trưởng Thống kê tỉnh;
- Ông Nguyễn Văn Khiết, Phó Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh

Khu vực 7;

- Ông Phạm Đức Cường, Giám đốc Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Ninh Bình;

* Mời tham gia ủy viên Ban Chỉ đạo:

- Bà Phạm Thị Thu Hằng, Giám đốc Báo và Phát thanh, truyền hình Ninh Bình;

- Bà Trần Thị Ngân, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;

- Ông Triệu Văn Thái, Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh;

- Bà Đào Thị Hòa, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh;

- Ông Bùi Văn Tuất, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh tỉnh;

- Ông Trần Ngọc Nam, Bí thư Tỉnh Đoàn;

- Ông Đỗ Xuân Trường, Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, hoạt động của Ban Chỉ đạo

1. Chức năng của Ban Chỉ đạo

Ban Chỉ đạo có chức năng tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình trong việc tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh.

2. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

a) Chỉ đạo nghiên cứu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành cơ chế, chính sách để thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030, bảo đảm phù hợp, đồng bộ với các cơ chế, chính sách của Trung ương và điều kiện thực tiễn của tỉnh.

b) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh điều phối hoạt động của các cấp, các ngành trong việc tổ chức, triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030 ở địa phương.

c) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết, đề nghị khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích trong quá trình triển khai thực hiện. Tổng hợp báo cáo định kỳ và đột xuất kết quả triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030.

3. Hoạt động của Ban Chỉ đạo

a) Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh ban hành quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo và lãnh đạo điều hành hoạt động chung, phân công nhiệm vụ của các thành viên Ban Chỉ đạo.

b) Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; Trưởng ban, Phó Trưởng ban sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh; các thành viên Ban Chỉ đạo được sử dụng bộ máy, đơn vị, cá nhân trong biên chế và con dấu của cơ quan mình để thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Điều 3. Cơ quan thường trực, cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo tỉnh

1. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

2. Cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo tỉnh: Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì phối hợp với sở, ngành liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh kiện toàn Văn phòng Điều phối nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đặt tại Sở Nông nghiệp và Môi trường để giúp việc cho Ban chỉ đạo tỉnh trong quản lý, điều phối, chỉ đạo, hướng dẫn triển khai Chương trình, bảo đảm tinh gọn, hiệu quả, không làm tăng tổ chức bộ máy và biên chế.

3. Sở Nội vụ kiện toàn bộ phận chuyên trách trong công tác theo dõi, chỉ đạo, triển khai thực hiện hợp phần 2 của Chương trình, bảo đảm tinh gọn, hiệu quả, không chồng chéo và phát sinh tổ chức bộ máy, biên chế.

Điều 4. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường quyết định thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình; giao 01 cơ quan làm nhiệm vụ thường trực, giúp việc Ban Chỉ đạo Chương trình tại Phòng Nông nghiệp và Môi trường hoặc Phòng Kinh tế, bảo đảm chuyên trách, tinh gọn, hiệu quả, không làm phát sinh tổ chức bộ máy và biên chế.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành; các thành viên Ban Chỉ đạo có tên tại Điều 1; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Các Bộ: Tài chính; Nông nghiệp và Môi trường; Dân tộc và Tôn giáo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 5;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, các VP.

LNT_QĐ21

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Bình